

Số: 23 /2014/QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 27 tháng 10 năm 2014



**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định một số tiêu chí và mức đạt của một số tiêu chí công nhận danh hiệu gia đình văn hoá; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hoá nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10 tháng 10 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục, hồ sơ công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Làng văn hóa”, “Áp văn hóa”, “Bản văn hóa”, “Tổ dân phố văn hóa” và tương đương; Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quy định chi tiết về tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”; Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24 tháng 01 năm 2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Phường đạt chuẩn văn minh đô thị”, “Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị”; Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014, Quy định chi tiết tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét và công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa”;



Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 121/Tr-SVHTTDL ngày 08 tháng 10 năm 2014,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định một số tiêu chí và mức đạt của một số tiêu chí công nhận danh hiệu gia đình văn hóa; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 04/2013/QĐ-UBND ngày 23/01/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh, ban hành Quy định bổ sung một số tiêu chí và mức đạt của một số tiêu chí công nhận danh hiệu gia đình văn hóa; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa; xã, phường, thị trấn văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể; Ban chỉ đạo phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá” tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- Văn Phòng Chính phủ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Công báo tỉnh, Sở Tư pháp;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Báo Đắk Nông;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- PCVP: Đ/c Nguyễn Việt Thuật;
- Lưu: VT, KHTH, HCTC, VHXX. 49

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Lê Diễn

## QUY ĐỊNH

**Một số tiêu chí và mức đạt của một số tiêu chí công nhận danh hiệu gia đình văn hóa; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 23 /2014/QĐ-UBND ngày 27/10/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

##### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định một số tiêu chí và mức đạt của một số tiêu chí công nhận danh hiệu gia đình văn hóa; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa trên địa bàn tỉnh Đắk Nông.

##### 2. Đối tượng áp dụng

- a) Hộ gia đình đang sinh sống và có hộ khẩu tại tỉnh Đắk Nông;
- b) Thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố (khối phố, khu phố, cụm dân cư... trực tiếp dưới xã, phường, thị trấn);
- c) Xã, phường, thị trấn;
- d) Cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp có tư cách pháp nhân, có tổ chức công đoàn cấp cơ sở trở lên (Đối với các cơ quan đơn vị doanh nghiệp thuộc Quân đội nhân dân, Công an nhân dân áp dụng thực hiện theo quy định cụ thể của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an).
- e) Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến trình tự, thủ tục xét và công nhận các danh hiệu văn hóa theo Quy định này.

#### **Điều 2. Nguyên tắc thực hiện**

1. Công nhận danh hiệu gia đình văn hóa; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa được áp dụng với những trường hợp có đăng ký thi đua.

2. Việc bình xét công nhận và khen thưởng các danh hiệu văn hóa phải bảo đảm nguyên tắc công khai, dân chủ, đúng tiêu chuẩn, đúng thủ tục, đúng thẩm quyền, đúng kỳ hạn.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Tiêu chuẩn danh hiệu gia đình văn hóa**

Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 12/2011/TT-BVHTTDL ngày 10/10/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (viết tắt là Thông tư số 12) và bổ sung thêm một số tiêu chí sau:

1. Có các phương tiện nghe, nhìn cơ bản (ti vi, radio) phục vụ cho việc tiếp nhận thông tin đại chúng và nâng cao đời sống tinh thần của mọi thành viên.
2. Không tham gia và vận động các cá nhân, hộ gia đình khác tham gia tụ tập khiếu kiện tập thể, vượt cấp.

#### **Điều 4. Tiêu chuẩn danh hiệu thôn, bon, buôn, bản văn hóa**

Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 12 và bổ sung thêm một số tiêu chí sau:

1. 80% hộ gia đình trở lên treo cờ Tổ quốc vào các ngày lễ, tết.
2. 80% hộ gia đình trong thôn, bon, buôn, bản có các phương tiện nghe, nhìn cơ bản (ti vi, radio) phục vụ cho việc tiếp nhận thông tin đại chúng và nâng cao đời sống tinh thần của mọi thành viên.
3. Không thả rông gia súc, có khu vực chuồng trại chăn nuôi bảo đảm vệ sinh và không ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

#### **Điều 5. Tiêu chuẩn danh hiệu tổ dân phố văn hóa**

Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12 và bổ sung thêm một số tiêu chí sau:

1. 100% hộ gia đình treo cờ Tổ quốc vào các ngày lễ, tết.
2. 95% hộ gia đình trở lên có các phương tiện nghe, nhìn cơ bản (ti vi, radio) phục vụ cho việc tiếp nhận thông tin đại chúng và nâng cao đời sống tinh thần của mọi thành viên.

#### **Điều 6. Tiêu chuẩn danh hiệu xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới**

Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 17/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (viết tắt là Thông tư số 17).

#### **Điều 7. Tiêu chuẩn danh hiệu phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị**

Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 02/2013/TT-BVHTTDL ngày 24/01/2013 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (viết tắt là Thông tư số 02).

#### **Điều 8. Tiêu chuẩn danh hiệu cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa**

Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 08/2014/TT-BVHTTDL ngày 24/9/2014 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (viết tắt là Thông tư số 08) và bổ sung thêm một số tiêu chí sau:

1. Thực hiện tốt công tác bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ tại cơ quan, đơn vị.

2. Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng đời sống văn hóa ở cơ quan, đơn vị; Thủ trưởng làm Trưởng ban và có chương trình hoạt động cụ thể.

3. Có thiết chế văn hóa, thể thao và xây dựng phong trào văn nghệ, thể thao hoạt động hiệu quả.

4. 70% cán bộ, công chức, viên chức của các đơn vị sự nghiệp, người lao động tham gia hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trong đó 40% trở lên tham gia thể dục, thể thao thường xuyên.

#### **Điều 9. Tiêu chuẩn danh hiệu doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa**

Đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 08 và bổ sung thêm một số tiêu chí sau:

70% người lao động tham gia sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, trong đó 40% trở lên tham gia thể dục, thể thao thường xuyên.

#### **Điều 10. Thẩm quyền, thời hạn, trình tự, thủ tục xét, công nhận và công nhận lại các danh hiệu văn hóa**

Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 12, Thông tư số 17, Thông tư số 02 và Thông tư số 08 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 11. Trách nhiệm thực hiện**

1. Ban chỉ đạo cuộc vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh, cấp huyện, cấp xã và Ban vận động thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố tổ chức phổ biến, quán triệt hướng dẫn thực hiện Quy định này.

2. Những cá nhân và tổ chức vi phạm tiêu chuẩn văn hóa đã được công nhận danh hiệu văn hóa mà không khắc phục sửa chữa sẽ bị thu hồi danh hiệu. Sau 01 năm nếu khắc phục tốt sẽ được xem xét, công nhận lại. Cấp ra quyết định công nhận danh hiệu có trách nhiệm ban hành quyết định thu hồi danh hiệu. Ban chỉ đạo các cấp có trách nhiệm rà soát, báo cáo, đề xuất cấp thẩm quyền việc thu hồi danh hiệu do vi phạm.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - thường trực Ban chỉ đạo cuộc vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh hướng dẫn cụ thể tiêu chuẩn công nhận các danh hiệu văn hóa thống nhất, bám sát các tiêu chuẩn, tiêu chí theo quy định.

4. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chỉ đạo hướng dẫn thực hiện cuộc vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

5. Liên đoàn Lao động tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn Liên đoàn Lao động cấp huyện thực hiện Quyết định này.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã chịu trách nhiệm triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quyết định này trên địa bàn quản lý.



## **Điều 12. Tổ chức hội nghị tuyên dương các cấp**

Tổ chức hội nghị tuyên dương, khen thưởng gia đình văn hóa; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá tiêu biểu cấp huyện ba (03) năm một (01) lần; cấp tỉnh năm (05) năm một (01) lần.

## **Điều 13. Chế độ khen thưởng các danh hiệu văn hóa**

1. Đối với các danh hiệu gia đình văn hóa; thôn, bon, buôn, bản, tổ dân phố văn hóa, chế độ khen thưởng thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15/4/2010 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

2. Đối với các danh hiệu chưa được quy định về chế độ khen thưởng, cấp thẩm quyền công nhận các danh hiệu này căn cứ vào khả năng ngân sách và các nguồn lực xã hội hóa quyết định mức khen thưởng trên cơ sở đề nghị của Thường trực Ban chỉ đạo Ban chỉ đạo cuộc vận động phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” cấp tỉnh, cấp huyện.

**Điều 14.** Trong quá trình thực hiện, trường hợp có vướng mắc hoặc phát sinh, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



*[Handwritten signature]*  
**Lễ Diễn**